

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 01/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần M Hiếu.

Ông Hứa Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST - HS ngày 16/5/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thúy K, sinh ngày 24/10/1992; Nơi sinh: thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ đăng ký thường trú tại: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S1 (không xác định được năm sinh và địa chỉ cư trú) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo. Bị cáo có chồng tên Võ Văn M, sinh năm 1995 ngụ cùng địa chỉ bị cáo. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh ngày 03/02/2021, nhỏ nhất sinh ngày 23/01/2023.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Anh chị em ruột gồm có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh ngày 01/01/1964. Địa chỉ: ấp An Thái, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Ông Võ Văn M, sinh ngày 24/3/1995. Địa chỉ: ấp An Thới, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/10/2022 Nguyễn Thị Thúy K thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/10/2022, K điều khiển xe mô tô một mình chạy đến trước Nhà nghỉ L thuộc thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang để tìm người thanh niên tên T khoảng 30 tuổi, dáng người cao, da ngăm đen nhưng không biết rõ họ chữ đệm và địa chỉ cụ thể để mua ma túy. Do bị cáo đã nhiều lần mua ma túy từ người thanh niên này. Khi đến nơi, K gặp T nói với Thịnh bán cho K 500.000đồng ma túy và hẹn ngày 08/10/2022 giao tại đầu cầu T1, cách nhà bị cáo K khoảng 400 - 500 mét. Nói xong thì K chạy xe về nhà. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/10/2022, bị cáo K một mình đi bộ xuống bến sông cách nhà K khoảng 500mét thì gặp hai người thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 02 gói ma túy với giá 500.000đồng, sau khi trả tiền và nhận 02 gói ma túy từ hai người thanh niên thì K nắm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay đi bộ theo hướng cầu T đến quán cô S2 thuộc ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng để mua đồ thì bị lực lượng Công an huyện Kế Sách kết hợp với Công an thị trấn A kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay của K đang giữ 02 gói nilong không màu được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể gần màu trắng nghi là ma túy và lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong tang vật theo quy định. Đồng thời tiến hành khám xét tại chỗ ở của K tại ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 cây cân tiểu ly màu bạc; 01 túi hình trụ màu xám có hoa văn, bên trong có 04 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn kim loại màu trắng; 01 hộp giấy cacton, bên trong có chứa 18 túi nilong được hàn kín 01 đầu, 01 cân tiểu ly hiệu “ROSAI” và 04 túi Zip chứa trong hộp nhựa màu trắng; 01 hộp cacton hình chữ nhật, bên trong chứa 31 ống thủy tinh màu trắng; 01 cái hột quẹt gas màu vàng, đã qua sử dụng; 01 nỏ thủy tinh được gắn trên nắp nhựa màu xanh và 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 cái nắp nhựa màu đỏ, 01 cái ống hút nhựa màu vàng và 01 ống hút nhựa màu hồng; 01 đầu khò gas hiệu “HGB”, màu xanh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách tiến hành thu giữ và niêm phong các vật chứng nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 90 ngày 13/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói nilong được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2497 gam, loại Methamphetamine.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kế Sách đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Thúy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: ngoài hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy Nguyễn Thị Thúy K còn có hành vi tàng trữ dụng cụ là 05 chiếc nổ thủy tinh có một đầu hình móc câu và 31 ống thủy tinh màu trắng dùng vào việc chế tạo nổ thủy tinh để K sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, ngày 30/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 04 và Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can số 03 đối với bị can Nguyễn Thị Thúy K về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 254 Bộ luật Hình sự”. Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thúy K khai nhận vào đầu năm 2021 K đặt mua 50 ống thủy tinh trên mạng Internet nhưng không nhớ tên địa chỉ đã đặt mua, K dùng đầu khò chai gas để đốt nóng ống thủy tinh thổi thành dụng cụ để sử dụng ma túy là nổ thủy tinh. K đã tự chế tạo (thổi) được 16 chiếc nổ thủy tinh thành phẩm và làm hư 03 chiếc nổ thủy tinh trong quá trình thổi nổ, còn lại 31 ống thủy tinh được cất giấu trong hộp cacton để ở trong tủ gỗ trong phòng ngủ với mục đích dùng để chế tạo (thổi) thành nổ thủy tinh để sử dụng ma túy. Trong số 16 chiếc nổ thủy tinh thành phẩm, K đã lấy 05 chiếc nổ thủy tinh để sử dụng chất ma túy một mình, sau khi sử dụng xong K cất giấu tại các vị trí khác nhau trong nhà và bị Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình khám xét cùng với 31 ống thủy tinh còn nguyên vẹn. Đối với 11 chiếc nổ thủy tinh còn lại, sau khi sử dụng xong, K vứt ra bãi rác sau nhà cùng với các dụng cụ sử dụng ma túy khác như hột quẹt, nắp chai. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm và thu giữ được 02 nổ thủy tinh có một đầu hình bầu dục, 01 nổ thủy tinh bị bể và 01 đoạn ống thủy tinh, cùng với 04 hột quẹt gas đã qua sử dụng và 01 nắp chai màu đỏ. Qua làm việc, K khai nhận các dụng cụ mà Cơ quan điều tra thu giữ được trong quá trình truy tìm đều là của bị can K dùng để sử dụng chất ma túy.

Cáo trạng số 19/CT-VKS -H.KS, ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do đang nuôi 02 (hai) con còn rất nhỏ một cháu chưa đầy 36 tháng và một cháu hơn 04 tháng tuổi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo cụ thể như sau:

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo K từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 254, điểm n và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo K từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy;

- Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, xử phạt bị cáo K từ 06 (sáu) năm đến 08 (tám) năm tù về hai tội danh trên.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- Gói 01: 01 (một) gói nilong được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2209 gam; đã được niêm phong bằng Túi niêm phong loại PS3, mã số PS3A 097966;

- Gói 02: 01 cây cân tiểu ly màu bạc, được niêm phong bằng Túi niêm phong loại PS3, mã số PS3 1910105;

- Gói 03: 01 túi hình trụ màu xám có hoa văn, bên trong có 04 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn kim loại màu trắng; được niêm phong bằng Túi PS2, mã số PS2A 065059;

- Gói 04: 01 hộp giấy cacton, bên trong có chứa 18 túi nilong được hàn kín 01 đầu, 01 cân tiểu ly hiệu “ROSAI” và 04 túi Zip chứa trong hộp nhựa màu trắng; được niêm phong Túi PS2, mã số PS2A 065066;

- Gói 05: 01 hộp cacton hình chữ nhật, bên trong chứa 31 ống thủy tinh màu trắng; được niêm phong bằng Túi PS2, mã số PS2 1905057;

- Gói 06: 01 cái hột quẹt gas màu vàng, đã qua sử dụng; được niêm phong bằng Túi NS4, mã số NS4 1920246;

- Gói 07: 01 nỏ thủy tinh được gắn trên nắp nhựa màu xanh và 01 ống hút nhựa màu trắng; được niêm phong bằng Túi PS3, mã số PS3 1910108;

- Gói 08: 01 cái nắp nhựa màu đỏ, 01 cái ống hút nhựa màu vàng và 01 ống hút nhựa màu hồng; được niêm phong bằng Túi PS3, mã số PS3 1910106;

- Gói 09: 01 đầu khò gas hiệu “HGB”, màu xanh; được niêm phong bằng Túi PS3, mã số PS3 1910185;

- Gói 10: 04 hột quẹt gas đã qua sử dụng (01 màu đỏ, 01 màu xanh, 01 màu trắng, 01 màu cam) và 01 nắp chai màu đỏ phía trên được khoét 02 lỗ; được niêm phong bằng Túi NS3, mã số NS3 1910119;

- Gói 11: 02 nỏ thủy tinh có một đầu hình bầu dục; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh bị bể thành nhiều mảnh; được niêm phong bằng Túi NS4, mã số NS4A 161252.

(Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

Đối với tên hai thanh niên giao ma túy và tên Thịnh bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy K không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Về án phí:** Đề nghị áp dụng theo quy định của pháp luật về án phí và lệ phí.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã được giải thích, hướng dẫn đầy đủ là bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo được quyền yêu cầu Luật sư bào chữa miễn phí cho bị cáo nhưng bị cáo tự nguyện không yêu cầu Luật sư bào chữa cho bị cáo để bị cáo tự bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị bắt quả tang, thừa nhận sau khi bị bắt, lực lượng chức năng đã tiến hành khám xét chỗ ở và phát hiện bị cáo có Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng vào ngày 08/10/2022 như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố bị cáo về các tội danh trên là đúng sự thật. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo; Kết luận giám định về chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo K Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,2497 gam, loại Methamphetamine để sử dụng và Tàng trữ dụng cụ là 31 ống thủy tinh và 07 nỏ thủy tinh dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự như đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo. Do đó cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt sau này.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Hêrôin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

d) Lá cây coca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2.....”

Điều 254. Tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy quy định:

“1. Người nào sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Có số lượng từ 06 đơn vị đến 19 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

d) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;

đ) Có số lượng 20 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại trở lên;

- e) Vận chuyển, mua bán qua biên giới;
- g) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội;
- h) Tái phạm nguy hiểm

3.....”

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thúy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, với hành vi phạm tội nguy hiểm nêu trên, cần phải cách ly bị cáo K ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt sau này, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội, nhất là hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng phổ biến và lan rộng tới những đối tượng trẻ tuổi. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo K từ 01 (một) năm đến 02 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị tổng hợp hình phạt đối với hai tội danh trên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng:

- *Về tình tiết tăng nặng:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng .
- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị bắt bị cáo đang mang thai, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm n và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, đang nuôi con nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ này, được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo K thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với tên hai thanh niên giao ma túy và tên T bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy K không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí sơ thẩm: bị cáo có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thúy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm n và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 254; Điều 38; điểm n và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy K 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- Gói 01: 01 (một) gói nilong được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2209 gam; đã được niêm phong bằng Túi niêm phong loại PS3, mã số PS3A 097966;

- Gói 02: 01 cây cân tiểu ly màu bạc, được niêm phong bằng Túi niêm phong loại PS3, mã số PS3 1910105;

- Gói 03: 01 túi hình trụ màu xám có hoa văn, bên trong có 04 nỏ thủy tinh, 03 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn kim loại màu trắng; được niêm phong bằng Túi PS2, mã số PS2A 065059;

- Gói 04: 01 hộp giấy cacton, bên trong có chứa 18 túi nilong được hàn kín 01 đầu, 01 cân tiểu ly hiệu “ROSAI” và 04 túi Zip chứa trong hộp nhựa màu trắng; được niêm phong Túi PS2, mã số PS2A 065066;

- Gói 05: 01 hộp cacton hình chữ nhật, bên trong chứa 31 ống thủy tinh màu trắng; được niêm phong bằng Túi PS2, mã số PS2 1905057;

- Gói 06: 01 cái hột quạt gas màu vàng, đã qua sử dụng; được niêm phong bằng Túi NS4, mã số NS4 1920246;

- Gói 07: 01 nỏ thủy tinh được gắn trên nắp nhựa màu xanh và 01 ống hút nhựa màu trắng; được niêm phong bằng Túi PS3, mã số PS3 1910108;

- Gói 08: 01 cái nắp nhựa màu đỏ, 01 cái ống hút nhựa màu vàng và 01 ống hút nhựa màu hồng; được niêm phong bằng Túi PS3, mã số PS3 1910106;

- Gói 09: 01 đầu khò gas hiệu “HGB”, màu xanh; được niêm phong bằng Túi PS3, mã số PS3 1910185;

- Gói 10: 04 hột quẹt gas đã qua sử dụng (01 màu đỏ, 01 màu xanh, 01 màu trắng, 01 màu cam) và 01 nắp chai màu đỏ phía trên được khoét 02 lỗ; được niêm phong bằng Túi NS3, mã số NS3 1910119;

- Gói 11: 02 nỏ thủy tinh có một đầu hình bầu dục; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh bị bể thành nhiều mảnh; được niêm phong bằng Túi NS4, mã số NS4A 161252.

(Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thúy K có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- UBND thị trấn A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình